

*
Số 112-BC/HU

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020”

Thực hiện Chương trình công tác của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện năm 2017; Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020” (gọi tắt là *NQTW4 khóa XI về đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng*) như sau:

I. Đặc điểm tình hình

Huyện Hón Quản được tái lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/11/2009 theo Nghị quyết số 35 của Chính Phủ. Trong những năm qua huyện Hón Quản đã tích cực đẩy mạnh đầu tư từng bước trên các lĩnh vực và hoàn thiện dần cơ sở hạ tầng để khai thác tốt các tiềm năng thế mạnh của huyện. Có thể nhận thấy huyện Hón Quản đã và đang có sự thay đổi rõ rệt, cơ sở hạ tầng, sản xuất công - nông - lâm nghiệp có những chuyển biến mới, môi trường được cải thiện. Góp phần làm cho kinh tế - xã hội của huyện ngày càng phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của người dân và đồng bào dân tộc được nâng lên đáng kể.

Trong quá trình triển khai thực hiện chương trình đột phá của Huyện ủy trên địa bàn huyện có những thuận lợi, khó khăn sau:

1. Thuận lợi:

Huyện có vị trí địa lý thuận lợi, có tuyến Quốc lộ 13 và tuyến đường sắt xuyên Á là tuyến giao thông thuận lợi nối Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Dương với cửa khẩu quốc tế Hoa Lư đi Campuchia. Gần Quốc lộ 14 và đường Hồ Chí Minh thuận tiện đi các tỉnh Tây nguyên và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long. Những điều kiện về tự nhiên địa lý và điều kiện kinh tế xã hội đã giúp cho huyện Hón Quản có lợi thế thuận tiện cho việc lưu thông hàng hóa trong và ngoài nước, có điều kiện tiếp thu nhanh và ứng dụng tốt khoa học kỹ thuật, có khả năng thu hút các nhà đầu tư lớn tham gia đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Đây là điều kiện vô cùng thuận lợi để huyện Hón Quản xây dựng và phát triển. Đồng thời trong những năm qua huyện luôn nhận được sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND-UBND tỉnh, các Sở, Ban, Ngành của tỉnh trong việc chỉ đạo, hỗ trợ vốn và kỹ thuật để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng.

2. Khó khăn:

Hiện trạng cơ sở hạ tầng trong thời gian đầu từ ngày tái lập còn thiếu thôn nhiều, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động cho huyện mới chưa có. Các cơ quan còn sử dụng nhà làm việc tạm, nhà thuê. Một số trụ sở cấp xã và cơ sở hạ tầng liên quan như y tế, trường học đã bị xuống cấp hư hỏng nhiều v.v... Đường giao thông nông thôn chủ yếu là đường cấp phối sỏi đỏ và đường đất đã xuống cấp chưa được đầu tư đúng mức. Việc lấn chiếm lòng lề đường, hành lang bảo vệ đường bộ cùng với thời tiết hàng năm mưa lũ làm hư hỏng đường sá, cầu cống, kênh mương gây khó khăn cho sinh hoạt và đời sống của nhân dân, tốn kém kinh phí để khắc phục sửa chữa. Các công trình điện mới chỉ xây dựng đến các trung tâm xã và các khu vực đông dân cư, nên nhiều khu vực cụm dân cư riêng lẻ chưa có hệ thống điện phục vụ sinh hoạt. Hệ thống chợ và các công trình công cộng đã được xây dựng từ lâu nay đã xuống cấp rất cần được đầu tư nâng cấp. Các công trình thủy lợi đặc biệt là các kênh mương, hồ đập cần phải nạo vét, gia cố sửa chữa để đảm bảo khai thác an toàn trong mùa mưa lũ; Hệ thống viễn thông chất lượng khai thác dịch vụ chưa cao. Là huyện mới được tái lập nên cơ sở hạ tầng khu trung tâm hành chính cần phải được đầu tư làm mới. Bên cạnh đó trong những năm gần đây nền kinh tế thế giới và trong nước suy thoái đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc tìm nguồn vốn cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng nên một số dự án còn chậm tiến độ so với kế hoạch.

II. Việc triển khai thực hiện NQTW4 khóa XI về đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện

Trên cơ sở Chương trình đột phá số 10-CTr/TU ngày 02/8/2011 của Tỉnh ủy về “Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng” theo các chỉ tiêu cụ thể về giao thông, điện, hạ tầng khu công nghiệp và khu kinh tế, thủy lợi và cấp thoát nước. Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, để có cơ sở triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện khóa X, nhiệm kỳ 2010 - 2015 về “Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng”. Huyện ủy Hớn Quản đã xây dựng và cụ thể hóa bằng Chương trình hành động số 17-CTr/HU ngày 23/5/2012 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa đất nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020”.

Việc chỉ đạo triển khai thực hiện theo đúng theo tinh thần, nội dung của Chương trình số 10-CTr/TU bảo đảm tính hiện đại, đồng bộ, có phân kỳ trong từng giai đoạn, sắp xếp thứ tự ưu tiên, trong đó ưu tiên các dự án quan trọng tạo sự đột phá, có sức lan tỏa; coi trọng phát triển kết cấu hạ tầng là sự nghiệp chung, vừa là quyền lợi, vừa là nghĩa vụ của toàn xã hội; kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội khác, đặc biệt là kết hợp giữa phát triển kết cấu hạ tầng với đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Huyện ủy đã tổ chức triển khai quán triệt nội dung Chương trình số 10-Tr/TU và Chương trình số 17-CTr/HU trên toàn huyện, trong đó tập trung huy động mọi

nguồn lực để đầu tư nhằm từng bước hình thành hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ trên địa bàn huyện đến năm 2020, ưu tiên các kết cấu hạ tầng trọng tâm, đột phá là hạ tầng giao thông, hạ tầng thương mại và hạ tầng các cụm công nghiệp.

Trên cơ sở đó UBND huyện đã cụ thể hóa bằng Kế hoạch số 550/KH-UBND ngày 06/6/2012 về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động về “xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020”.

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao các cơ quan, đơn vị đã triển khai thực hiện và hàng năm đều tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện trong năm, rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện trong những năm tiếp theo, cơ bản đảm bảo đúng theo định hướng của Tỉnh ủy, Huyện ủy đề ra.

2. Kết quả thực hiện:

Trong thời gian qua, được sự quan tâm của Huyện ủy, HĐND và UBND huyện Hớn Quản đã ưu tiên bố trí kinh phí nâng cấp sửa chữa hoặc đầu tư mới để phát triển cơ sở hạ tầng để phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội huyện. Đây chính là vấn đề cần phải giải quyết cấp bách nhằm tạo đà cho động lực chuyển biến phát triển mạnh mẽ và toàn diện theo hướng mục tiêu hiện đại hóa và công nghiệp hóa nông nghiệp và nông thôn. Đồng thời là yếu tố quan trọng để thúc đẩy nền kinh tế ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc, tạo điều kiện cho người dân giảm bớt khó khăn và góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của huyện Hớn Quản nói riêng và tỉnh Bình Phước nói chung.

Trong giai đoạn 2011-2015 và tính đến hết quý I/2017 UBND huyện đã bố trí đầu tư các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng thuộc các lĩnh vực với khoảng 285 dự án, có tổng kinh phí là 1.032,301 tỷ đồng. Trong đó: vốn ngân sách trung ương hỗ trợ 300,5 tỷ và ngân sách tỉnh, huyện là 638,626 tỷ đồng, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia là 2,467 tỷ, vốn thu từ nguồn sử dụng đất là 12,725 tỷ, vốn đóng góp của nhân dân và doanh nghiệp 47,083 tỷ, vốn ngành điện là 30,9 tỷ đồng, kết quả đạt được trên các lĩnh vực, cụ thể như sau:

2.1. Đầu tư cơ sở hạ tầng khu trung tâm hành chính huyện:

Từ ngày tái lập huyện 01/11/2009, cơ sở hạ tầng trung tâm hành chính để đi vào hoạt động của huyện đều chưa có. Huyện ủy, UBND huyện làm việc tại các trụ sở mượn của UBND xã Tân Khai, các phòng ban chuyên môn, đoàn thể của huyện Hớn Quản đều phải nhà làm việc tạm, hoặc phải thuê nhà dân làm trụ sở làm việc. Đến nay khu trung tâm Hành Chính huyện đang được đầu tư xây dựng, các tuyến đường giao thông, khu vực tái định cư đã thực hiện tương đối hoàn chỉnh, đáp ứng nhu cầu tái định cư cho nhân dân trong vùng dự án và hiện nay đang được người dân đầu tư xây dựng nhà ở, an tâm sinh sống. UBND huyện đã tập trung chỉ đạo thực hiện quy hoạch, triển khai xây dựng khu trung tâm hành chính huyện trên tổng diện tích quy hoạch là 116,9ha và đang tiếp tục triển khai mở rộng quy hoạch phân khu làm cơ sở triển khai quy hoạch chi tiết các hạng mục công trình về phía Bắc TTHC huyện. Đến nay đã thực hiện 7 dự án bồi

thường, hỗ trợ tái định cư và 35 dự án công trình phụ trợ với tổng kinh phí 301,9 tỷ đồng (trong đó: vốn hỗ trợ trung ương là 181,1 tỷ đồng; vốn huyện 120,8 tỷ đồng) để đầu tư xây dựng một số công trình trọng điểm như: trụ sở làm việc của Huyện ủy; HĐND-UBND huyện; Khối Đoàn thể huyện; phòng Tài nguyên và Môi trường; phòng Nội vụ; phòng Thanh tra - Tư pháp huyện; Trung Tâm y tế huyện; Đài Truyền thanh và Truyền hình huyện; phòng Giáo dục và Đào tạo, phòng Y tế, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện, xây dựng công viên – quảng trường và hệ thống chiếu sáng.

Ngoài ra còn có các công trình khác do cơ quan ngành dọc đầu tư xây dựng như: Công An, Huyện Đội, Điện lực, Thuế, Kho Bạc Nhà nước, Bảo hiểm xã hội, Ngân hàng chính sách xã hội đã được đầu tư xây dựng khang trang, đã góp phần tạo bộ mặt kiến trúc đô thị trung tâm hành chính huyện ngày càng văn minh hiện đại.

2.2 Đầu tư hạ tầng đường giao thông thôn

Trong thời gian qua, Huyện ủy, UBND huyện luôn ưu tiên vốn đầu tư cho các đường giao thông, nhằm kết nối các xã với Trung tâm hành chính huyện và liên kết các xã với nhau. Ưu tiên các tuyến đường từ huyện về trung tâm các xã, tiếp tục xây dựng cầu, cống, đảm bảo thông tuyến, đầu tư nhựa hóa hoặc bê tông xi măng dần từng nơi, từng vùng cần thiết theo quan điểm ưu tiên. Các tuyến đường giao thông được đầu tư từ ngân sách trung ương, tỉnh, huyện và nguồn vốn do nhân dân, các doanh nghiệp đóng góp lồng ghép vào các dự án để đầu tư thực hiện theo chương trình nông thôn mới.

Tổng số dự án được bố trí cho hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện giai đoạn 2011-2015 và tính hết quý I/2017 là 144 dự án với tổng chiều dài 307,75 km đường. Tổng kinh phí đầu tư là 517,4 tỷ đồng (trong đó: vốn ngân sách trung ương hỗ trợ 119,4 tỷ đồng; vốn ngân sách tỉnh, huyện 363,3 tỷ đồng; nhân dân và doanh nghiệp đóng góp 34,5 tỷ đồng; nguồn vốn ứng dụng khoa học công nghệ để lắp đèn tín hiệu giao thông là 0,2 tỷ đồng). Cụ thể: xây dựng mới đường láng nhựa 36,5km; về xây dựng nông thôn mới: đường Bê tông xi măng 82,65km; xây dựng mới đường sỏi đỏ 56,4km; sửa chữa mặt đường láng nhựa 47,7km và nhân dân đóng góp dặm vá mặt đường sỏi đỏ được khoảng 84,5km.

Biển báo giao thông đường bộ ngoài sử dụng nguồn ngân sách nhà nước, vốn Ban an toàn giao thông huyện và vốn khoa học công nghệ đã lắp đặt được 240 biển các loại và 16 đèn tín hiệu cảnh báo giao thông.

2.3 Đầu tư hạ tầng điện

Ngành điện, UBND huyện và nhân dân đóng góp đã đầu tư xây dựng các công trình điện với tổng chiều dài là 65,89km. Trong đó đường điện trung áp đầu tư xây dựng 20,9km, đường hạ áp đầu tư xây dựng 44,99km, 28 trạm biến áp với tổng dung lượng 1.560kVA. Tổng kinh phí là 41,67 tỷ đồng, trong đó vốn chương trình MTQG là 2,467 tỷ đồng, vốn thu từ nguồn sử dụng đất là 1,670 tỷ đồng, vốn ngành điện 30,9 tỷ đồng, vốn ngân sách 1,4 tỷ đồng và nhân dân đóng góp là 9,3 tỷ đồng. Việc đầu tư nâng cấp các công trình điện trong giai

đoạn 2011-2015 đã góp phần nâng tỷ lệ số hộ dân trên địa bàn huyện có sử dụng điện lưới quốc gia đạt tương đương 97%.

2.4 Về hạ tầng cụm công nghiệp:

Theo Quy hoạch phát triển Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2011-2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1069/QĐ-UBND ngày 29/5/2012, toàn tỉnh quy hoạch 33 cụm công nghiệp, trong đó huyện Hớn Quản quy hoạch 04 cụm công nghiệp gồm: (CCN Thanh Bình thuộc xã Thanh Bình, CCN Tân Hiệp thuộc xã Tân Hiệp, CCN Thanh An thuộc xã Thanh An và CCN Tân Lợi thuộc xã Tân Lợi) với tổng diện tích 80 ha (*mỗi cụm có diện tích là 20 ha*). UBND huyện đã có phối hợp với Sở Công thương thực hiện việc kêu gọi đầu tư, tuy nhiên trong giai đoạn 2011-2015 vẫn chưa có nhà đầu tư. Hiện nay UBND huyện đang kiến nghị Sở Công thương tham mưu UBND tỉnh cho bổ sung CCN Lê Vy - Tân Khai với diện tích 20ha, vì đã có nhà đầu tư đang hoạt động có hiệu quả.

2.5 Đầu tư phát triển hạ tầng cấp thoát nước, thủy lợi và nước sạch nông thôn

Đầu tư hệ thống thoát nước đồng bộ nhằm giải quyết triệt để việc tiêu thoát nước. Tăng cường giám sát môi trường, đảm bảo tốt việc xử lý nước thải không gây ô nhiễm môi trường, tránh gây ảnh hưởng trực tiếp đến người dân. Hiện nay trên địa bàn huyện có 07 hồ, đập thủy lợi và hệ thống kênh mương do Công ty TNHH MTV Dịch Vụ Thủy Lợi Bình Phước quản lý vận hành đã phục vụ tưới tiêu cho khoảng 211 ha diện tích cây trồng, chủ yếu là lúa nước ở hạ lưu các hồ An Khương (xã An Khương), hồ Suối Ông, Bàu Úm (xã Tân Khai), đập Ba Veng xã Minh Tâm. UBND huyện đã đầu tư xây dựng 0,65 km hệ thống kênh mương tại xã Thanh An để đảm bảo nguồn nước tưới cho cánh đồng lúa trên địa bàn xã. Bên cạnh đó Ban Quản lý các dự án nước sạch (*trực thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT*) đã đầu tư xây dựng mới 02 công trình cấp thoát nước tập trung tại xã Minh Đức, Tân Khai và 11 phương án xây mới cải tạo, nâng cấp giếng đào tại các xã Minh Đức, xã Thanh An với tổng kinh phí là 13,645 tỷ đồng, trong đó: vốn vay là 12 tỷ đồng, vốn CTMTQG là 795 triệu đồng, vốn phân cấp là 850 triệu đồng.

2.6 Về hạ tầng thương mại

Xây mới, cải tạo nâng cấp các chợ nhằm đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân, cải tạo bộ mặt đô thị đồng thời phải phù hợp các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Trong giai đoạn 2010-2015, các chợ Tân Khai, Tân Hưng, Tân Quan, Thanh An được đầu tư nâng cấp với nguồn vốn đầu tư 6,635 tỷ đồng, trong đó vốn tỉnh 3,730 tỷ đồng, vốn huyện 2,279 tỷ đồng, các tiểu thương đóng góp 626 triệu đồng. Các chợ còn lại đều đã thu hút được các tiểu thương vào kinh doanh mua bán. Về lâu dài cần thu hút nguồn lực đầu tư, nhất là thu hút nguồn vốn từ các tiểu thương để xây dựng mới và cải tạo nâng cấp các chợ theo phương thức xã hội hóa, việc đầu tư, xây dựng mới và sửa chữa nâng cấp các chợ theo quy hoạch nông thôn mới đã được phê duyệt.

Ngoài ra các công trình di tích lịch sử như: Tượng đài chiến thắng Tàu Ô, được công nhận là di tích lịch sử cấp quốc gia, Đình thần Tân Khai, Đình thần Thanh An được công nhận là di tích lịch sử cấp tỉnh. Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao các xã luôn đa dạng sôi động, 100% các xã đều có sân bóng đá, bóng chuyền.

2.7 Về hạ tầng khoa học và công nghệ

Tổng số dự án giai đoạn 2010-2015 đã triển khai được 17 dự án, đề tài và mô hình với tổng kinh phí là 4,13 tỷ đồng, trong đó: vốn sự nghiệp là 1,5 tỷ đồng và vốn xây dựng cơ bản là 2,63 tỷ đồng. Tiêu biểu như: mô hình tưới nước nhỏ giọt tiết kiệm nước, đầu tư 02 phòng máy vi tính, 02 phòng thí nghiệm cho các trường học, triển khai mô hình nuôi dê... Đến nay các dự án, đề tài và mô hình đã triển khai bước đầu đạt được hiệu quả cao.

2.8 Về hạ tầng giáo dục và đào tạo

Tổng số dự án được bố trí cho hạ tầng giáo dục đào tạo là 74 dự án, với tổng kinh phí là 141,996 tỷ đồng, Trong đó: vốn thu từ tiền sử dụng đất là 8,776 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh, huyện là 113,603 tỷ đồng, vốn khác là 19,551 tỷ đồng. Đã đầu tư xây dựng mới các trường gồm: 07 khối mầm non, 03 trường tiểu học và 04 trường THCS. Duy tu sửa chữa một số phòng học, hàng rào, sân bê tông... Ngoài ra huyện cũng tập trung, sửa chữa, nâng cấp và đầu tư xây dựng tại một số trường trên địa bàn huyện để đáp ứng được yêu cầu về các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia.

2.9 Về hạ tầng y tế

- Đầu tư xây dựng 02 công trình: Trung tâm y tế huyện với tổng kinh phí là 68 tỷ (vốn tỉnh) và phòng Y tế huyện với tổng kinh phí là 11 tỷ (vốn TW).

- Đầu tư 06 dự án, với tổng kinh phí là 5,583 tỷ đồng, trong đó: vốn ngân sách là 2,007 tỷ đồng, vốn thu tiền sử dụng đất là 150 triệu đồng, vốn phân cấp theo tiêu chí là 593 triệu đồng, vốn hỗ trợ hệ thống y tế (quỹ toàn cầu) là 2,833 tỷ đồng. Đầu tư được 1.243,2m² sân bê tông; 130m hàng rào cho các trạm y tế xã; mua sắm trang thiết bị y tế cho 08 trạm y tế (mỗi trạm 300 triệu), mua xe cứu trợ y tế phục vụ cho nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân.

2.10 Về hạ tầng văn hóa, thể thao và du lịch

Hiện nay trên địa bàn huyện có 95 Nhà Văn hóa/111 khu dân cư, đạt tỉ lệ 86%; 13/13 xã thành lập trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng (trong đó có 3 xã: Thanh Bình, Tân Lợi, Đông Nơ đang tiến hành xây dựng, nâng cấp Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng).

Trong giai đoạn 2010-2015: Nguồn kinh phí đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa Nhà Văn hóa ấp, sóc và đầu tư mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất Văn hóa - Thể thao với tổng số tiền là: 3.524.870.000 đồng. Trong đó, nguồn kinh phí cấp huyện là 1,995,120,000 đồng; cấp xã là 486.000.000 đồng; nguồn vận động và nguồn khác là 945.000.000 đồng (kinh phí xây mới các Nhà Văn hóa là 800.000.000 đồng gồm: ấp Bàu Lùng, xã Tân Hiệp; ấp Sở Nhì, Đông Phát

xã Thanh Bình; ấp 1, xã Tân Khai; ấp Hưng Lập B, Hưng Phát, xã Tân Hưng; ấp Địa Hạt, xã Thanh An). Kinh phí nâng cấp, sửa chữa Nhà Văn hóa ấp là 631.000.000 đồng (trong đó, năm 2012 sửa chữa Nhà Văn hóa cộng đồng ấp 2 xã An Khương là 250.000.000 đồng, còn lại 381.000.000 đồng do nhân dân đóng góp sửa chữa các Nhà Văn hóa trên địa bàn). Kinh phí đầu tư mua sắm các trang thiết bị, cơ sở vật chất Văn hóa - Thể thao là 593.870.000 đồng (kinh phí nâng cấp âm thanh, ánh sáng cho Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện là 495.120.000 đồng; còn lại 98.750.000 đồng do nhân dân đóng góp để mua sắm các trang thiết bị bên trong các Nhà Văn hóa).

2.11 Đầu tư viễn thông, đảm bảo thông tin liên lạc

Tập trung đẩy mạnh mạng lưới viễn thông, tiếp tục tuyên truyền sao cho nhiều người dân hiểu rõ các dịch vụ tiện ích của ngành, nhằm phục vụ tốt hơn và tăng doanh thu cho cả bưu chính và viễn thông. Mở rộng và hiện đại hóa mạng lưới thông tin, truyền thông từ Trung tâm huyện đến các ấp, sóc đều phủ sóng mạng điện thoại và hệ thống cáp quang để không ngừng nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân, nâng cao trình độ dân trí.

Thay đổi các tuyến truyền dẫn bằng sợi cáp quang để có dung lượng lớn đảm bảo tuyến tải băng thông rộng phục vụ các dịch vụ viễn thông mới như truyền hình hội nghị, truyền số liệu tốc độ cao, đẩy nhanh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực đời sống xã hội và đặc biệt là hỗ trợ cho công tác lãnh đạo các phòng, ban ngành, đoàn thể của huyện.

Nâng cấp mở rộng hệ thống mạng truyền số liệu như Megawan nội tỉnh, Metronet, các dịch vụ về cáp quang nhằm đáp ứng nhu cầu truyền dữ liệu tại các khu vực đông dân cư, các khu quy hoạch mới như Trung tâm hành chính, khu thương mại, khu công nghiệp v.v...Hiện nay, huyện đã xây dựng và đưa vào sử dụng Đài Truyền thanh và Truyền hình huyện. Đồng thời trên địa bàn huyện có 07 mạng điện thoại di động với hơn 94 trạm thu phát sóng di động và 8 điểm phục vụ bưu chính. Tính đến cuối năm 2015 có 1.990 thuê bao internet, tỷ lệ người dân sử dụng internet đạt 8,13% dân số.

III. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm:

Trong nhiệm kỳ 2010-2015 dù gặp nhiều khó khăn như suy thoái kinh tế, giá một số nông sản chủ lực của huyện xuống thấp nhưng được sự quan tâm của Tỉnh Ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, HĐND-UBND huyện và nhân dân trong huyện đã đoàn kết thống nhất, vượt qua khó khăn thử thách và đã đạt được nhiều thành tựu nhất định. Qua đó đã quan tâm nhiều hơn trong lĩnh vực phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Từ những kết quả đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng nêu trên đã góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của huyện phát triển, tốc độ tăng trưởng hàng năm đạt mức khá, thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn huyện, cụ thể như:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế tăng 10,99%, cơ cấu kinh tế đến năm 2015: công nghiệp – xây dựng chiếm 10,96%, Thương mại - dịch vụ chiếm 23,17%, nông – lâm – thủy sản chiếm 65,87%.

- Công tác đầu tư cơ sở hạ tầng được tập trung thực hiện từ nhiều nguồn lực gồm: đầu tư từ ngân sách trung ương, tỉnh, huyện và nguồn vốn do nhân dân, các doanh nghiệp đóng góp.

- Các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng các xã nông thôn mới luôn được quan tâm, tổng nguồn vốn huy động cho xây dựng nông thôn mới tính đến năm 2015 là 23,816 tỷ đồng. trong đó xã An Khương là 9,04 tỷ, xã Thanh Bình là 9,431 tỷ, các xã còn lại là 5,371 tỷ.

- Hoạt động thương mại dịch vụ ngày càng phát triển, giá trị sản xuất ngành thương mại dịch vụ hàng năm tăng trung bình 12,46% trong giai đoạn 2010-2015. Dịch vụ bưu chính - viễn thông, phát thanh – truyền hình phát triển ngày càng đa dạng, phục vụ tốt nhu cầu thông tin của nhân dân.

2. Một số hạn chế:

- Dù được sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND-UBND tỉnh, Huyện ủy, HĐND-UBND huyện về đầu tư cơ sở hạ tầng, nhưng do cơ sở vật chất của một số trường học xuống cấp nhưng chưa có nguồn vốn để đầu tư nâng cấp. Cơ sở vật chất phục vụ cho y tế, văn hóa, thể dục thể thao còn thiếu, chưa đồng bộ. Hiện trạng đường giao thông nông thôn chủ yếu là đường cấp phối sỏi đá và đường đất đã xuống cấp chưa có nguồn vốn để đầu tư.

- Tỷ lệ số hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia so với chuẩn nông thôn mới tại một số xã còn thấp. Hệ thống chợ và các công trình công cộng đã được xây dựng từ lâu nay đã xuống cấp rất cần được đầu tư nâng cấp. Các công trình thủy lợi đặc biệt là các kênh mương, hồ đập cần phải nạo vét, gia cố sửa chữa để đảm bảo khai thác an toàn trong mùa mưa lũ; Hệ thống viễn thông chất lượng khai thác dịch vụ chưa cao trong thời gian tới cần thiết phải nâng cấp chất lượng dịch vụ và kết nối đến các địa bàn toàn huyện.

3. Nguyên nhân:

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ X và các chương trình, kế hoạch về đầu tư kết cấu hạ tầng trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới đang trong giai đoạn suy thoái, lạm phát cao, tình hình sản xuất kinh doanh của các nhà đầu tư gặp nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp giải thể hoặc ngừng hoạt động nên việc triển khai, thực hiện các dự án gặp nhiều khó khăn. Dẫn đến việc thu ngân sách trên địa bàn huyện tuy có đạt kế hoạch đề ra nhưng mức thu thấp nên chưa đảm bảo các mục tiêu chi, đặc biệt là chi đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Bên cạnh đó, việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về mục tiêu kiềm chế lạm phát, đảm bảo an sinh xã hội và giảm chi tiêu công nên đã hạn chế một phần vốn ngân sách đầu tư vào lĩnh vực này.

- Một số dự án đầu tư triển khai chậm so với kế hoạch là khó khăn về nguồn vốn.

- Nhận thức về công tác bảo vệ tài nguyên môi trường, bảo vệ các cơ sở hạ tầng như đường giao thông, điện, viễn thông trong cộng đồng dân cư và một số đơn vị kinh doanh và dịch vụ chưa cao. Cùng với thời tiết hàng năm mưa lũ làm hư hỏng đường sá, cầu cống, kênh mương, đường dây điện v.v... gây khó khăn cho sinh hoạt đời sống của nhân dân và tốn kém kinh phí để khôi phục sửa chữa.

- Dân cư sinh sống rải rác gây khó khăn trong việc đầu tư hạ tầng điện, giao thông, nhất là ở vùng sâu, vùng xa; thời gian giải phóng mặt bằng các công trình dự án còn gặp nhiều khó khăn do một số ít người dân chưa hợp tác.

- Một số mục tiêu về hạ tầng du lịch, cụm công nghiệp chưa kêu gọi được nhà đầu tư.

IV. Các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện để phát triển cơ sở hạ tầng góp phần phát triển kinh tế xã hội đến năm 2020.

1. Nhiệm vụ:

Bám sát Nghị Quyết hội nghị lần thứ 4 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng”; Chương trình đột phá số 10-CTr/TU ngày 02/8/2011 của Tỉnh ủy về “Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng”; Chương trình hành động số 17-CTr/HU ngày 23/5/2012 của Huyện ủy về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa đất nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020”, để tiếp tục triển khai các nhiệm vụ trọng tâm cụ thể như sau:

- **Về hạ tầng khu trung tâm hành chính huyện:** tiếp tục tập trung nguồn lực của huyện và kiến nghị UBND tỉnh bố trí nguồn vốn để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu TTHC huyện theo quy hoạch được duyệt: Xây dựng trụ sở làm việc các phòng, ban của huyện, Trung tâm Hội nghị, Trung tâm Văn hóa – Thể dục thể thao huyện, đường giao thông, điện chiếu sáng...

- **Về hạ tầng giao thông:** Tập trung nguồn lực từ việc đổi đất lấy công trình, thực hiện hiệu quả các công trình bằng nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia về nông thôn mới từ vốn tỉnh, vốn ngân sách huyện đã giao. Ngoài ra tiếp tục vận động các nguồn vốn nhân dân, doanh nghiệp và các mạnh thường quân tiếp tục triển khai xây mới các tuyến đường trên địa bàn.

Trong năm 2017 tiếp tục triển khai thực hiện thi công các tuyến đường bê tông xi măng theo có chế đặc thù đến tất cả các xã trên địa bàn huyện. Bên cạnh đó dự kiến triển khai các tuyến đường đã được phê duyệt theo Quyết định số 1858/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 của UBND huyện Hớn Quản về việc phê duyệt kế hoạch xây dựng, nâng cấp các tuyến đường huyện giai đoạn 2016-2020, cụ thể: Xây dựng đường An Khương đi Thanh An, huyện Hớn Quản với chiều dài khoảng 6,0km; Xây dựng đường Tân Quan đi Nha Bích, huyện Chơn Thành với chiều dài tuyến 3km; Ngoài ra đầu tư nâng cấp một số cầu hư hỏng

trên địa bàn huyện: Xây dựng mới Cầu Bù Dinh, xã Thanh An, huyện Hớn Quản; Xây dựng cầu liên ấp 7, xã An Khương, huyện Hớn Quản; Xây dựng cầu tổ 3, ấp Đông Phát, xã Thanh Bình; Xây dựng cầu tổ 1, ấp Xa Cát, xã Thanh Bình, huyện Hớn Quản. Giai đoạn 2018-2020 tiếp tục triển khai thực hiện đầu tư xây dựng các tuyến đường trên địa bàn huyện theo cơ chế nông thôn mới và thực hiện đầu tư các tuyến đường đã được phê duyệt theo Quyết định số 1858/QĐ- UBND ngày 12/10/2016 của UBND huyện Hớn Quản.

- **Về hạ tầng điện:** ngành điện tiếp tục đầu tư nâng cấp, mở rộng lưới điện trung thế, hạ thế, ưu tiên đầu tư mạng lưới điện cho các khu dân cư, các ấp, sóc ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc. Nhằm để nâng cao tỷ lệ số hộ sử dụng điện đạt theo tiêu chí nông thôn mới.

- **Về hạ tầng cụm công nghiệp:** Phối hợp với Sở Công thương tiếp tục kêu gọi đầu tư hạ tầng và đưa ít nhất 01 đến 02 cụm công nghiệp đi vào hoạt động.

- **Về hạ tầng thương mại:** Tiếp tục kêu gọi nhà đầu tư thực hiện đầu tư xây dựng và nâng cấp 03 chợ: Tân Khai, Đồng Nơ và Tân Hiệp.

- **Về khoa học và công nghệ:** Tiếp tục thực hiện đề xuất các dự án, đề tài, cấp thiết từ các ngành, ưu tiên vào lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao.

- **Về hạ tầng giáo dục và đào tạo:** Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giáo dục, trong giai đoạn 2017-2020, ưu tiên rà soát các trường mầm non, trường tiểu học trên địa bàn huyện để đầu tư đáp ứng đủ nhu cầu học tập trên địa bàn, quan tâm xây dựng cơ sở vật chất để các trường học tại 05 xã điểm giai đoạn II gồm: Tân Lợi, Đồng Nơ, Tân Quan, Phước An và Tân Hiệp đạt chuẩn về tiêu chí giáo dục của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- **Về hạ tầng y tế:** Đến năm 2020, ưu tiên đầu tư trang thiết bị y tế cho Trung tâm y tế huyện và phấn đấu có 100% Trạm Y tế xã đạt chuẩn quốc gia.

- **Về hạ tầng văn hóa, thể thao và du lịch:** Tập trung đầu tư Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện, sửa chữa, nâng cấp các nhà văn hóa cộng đồng, hội trường ấp, sóc đã đạt chuẩn; đầu tư xây dựng, hoàn chỉnh thiết chế văn hóa - thể thao của 05 xã điểm xây dựng nông thôn mới.

- **Về hạ tầng thủy lợi và cấp thoát nước:** Xây dựng hồ thủy lợi Sóc Trào để cung cấp và điều tiết nước cho các xã Tân Lợi, Thanh Bình và Phước An. Xây dựng khoảng 40km kênh mương các cấp để điều tiết nước phục vụ sản xuất nông nghiệp cho các xã Thanh An, Phước An, An Khương, Thanh Bình và Tân Khai.

- **Hạ tầng thông tin:** Tiếp tục đầu tư mở rộng cơ sở vật chất kỹ thuật, tăng cường công tác quản lý thông tin, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, thông tin trong quản lý hành chính nhà nước, quản lý xã hội, trước mắt ưu tiên việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, đặc biệt là đối với cơ chế “một cửa”.

2. Giải pháp thực hiện:

- Phổ biến, tuyên truyền vận động: UBND các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương của tỉnh, huyện về công tác phát triển cơ sở

hạ tầng và giao thông nông thôn phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội. Tạo sự nhận thức đầy đủ trong các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể - xã hội, trong mọi tầng lớp nhân dân để từ đó mọi người thấy được quyền lợi và nghĩa vụ của mình tham gia đóng góp phát triển cơ sở hạ tầng và giao thông nông thôn, không trông chờ, ỷ lại vào nguồn vốn đầu tư của ngân sách nhà nước.

- Cần tập trung rà soát, xây dựng, điều chỉnh các quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng; UBND huyện chỉ đạo rà soát, điều chỉnh bổ sung các quy hoạch về tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của huyện; tập trung xây dựng các quy hoạch kết cấu hạ tầng ngành như: giao thông, điện, cụm công nghiệp, thương mại, quy hoạch trung tâm hành chính huyện.

- Thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng: xây dựng kế hoạch, dự án đầu tư phát triển đến năm 2020 và xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm (2016-2020) để tiếp tục đầu tư các dự án trong kế hoạch đến năm 2020 và các dự án ưu tiên chưa được phê duyệt trong kế hoạch đến năm 2020.

- Phát huy nguồn lực đất đai vào đầu tư phát triển hạ tầng bằng các giải pháp cụ thể như, chuẩn bị quỹ đất sạch cho các dự án hạ tầng theo hình thức xã hội hóa đầu tư, tổ chức đấu giá, đấu thầu dự án có sử dụng đất, tạo quỹ đất mới có giá trị thông qua đầu tư hạ tầng. Rà soát, bổ sung và thực hiện tốt các chính sách ưu đãi đầu tư trong các lĩnh vực để thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển kinh tế hạ tầng; đẩy mạnh hình thức nhà nước và nhân dân cùng làm, nhất là đối với hạ tầng giao thông nông thôn.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát để nâng cao chất lượng công trình, chống tiêu cực, lãng phí trong đầu tư. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư, xây dựng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và quản lý các công trình xây dựng kết cấu hạ tầng có hiệu quả; coi trọng công tác duy tu, bảo dưỡng để nâng cao tuổi thọ công trình.

V. Đề xuất, kiến nghị:

Huyện ủy Hớn Quản kiến nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo các sở, ban ngành tỉnh hỗ trợ thực hiện một số nội dung như sau:

- Sở Xây dựng: xem xét, hỗ trợ thực hiện các quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch về kết cấu hạ tầng đảm bảo đồng bộ, văn minh, hiện đại.

- Sở Giao thông và Vận tải: xem xét, hỗ trợ phát triển hạ tầng thiết yếu về giao thông. Đối với những tuyến đường trên địa bàn huyện do tình quản lý đã bị hư hỏng, xuống cấp thì có kế hoạch sửa chữa hoặc yêu cầu các nhà đầu tư kịp thời sửa chữa để tạo thuận lợi cho lưu thông.

- Sở Công thương: Thực hiện kêu gọi đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng các cụm công nghiệp đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch và đầu tư xây dựng, nâng cấp các chợ trên địa bàn huyện. Hiện nay trên địa bàn huyện còn nhiều áp súc vùng sâu, vùng xa có đông đồng bào dân tộc sinh sống từ lâu nhưng đến nay vẫn chưa có điện sinh hoạt. Đề nghị Sở xem xét, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo

ngành điện thực hiện đầu tư hoặc có cơ chế đầu tư riêng cho những áp, sóc này để đạt tiêu chí về điện.

- Sở Khoa học và Công nghệ: tiếp tục hỗ trợ về kỹ thuật, vốn ứng dụng chuyển giao các đề tài khoa học đã được nghiệm thu và triển khai thực hiện các dự án, đề tài cấp thiết tại huyện, ưu tiên vào lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: hỗ trợ thực hiện Chương trình Quốc gia xây dựng nông thôn mới tại 5 xã điểm gồm: Tân Lợi, Đồng Nơ, Tân Quan, Phước An và Tân Hiệp trong giai đoạn 2017-2020; Đầu tư xây dựng, thực hiện duy tu, nạo vét các hồ, đập thủy lợi và hệ thống kênh mương để điều tiết nước phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện.

- Sở Tài chính: xem xét, cân đối nguồn vốn để bố trí cho huyện Hớn Quản triển khai thực hiện việc “Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng” tại huyện Hớn quản được đồng bộ, văn minh, hiện đại trong giai đoạn 2017-2020.

Trên đây là Báo cáo của Huyện ủy Hớn Quản về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020”./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Các đồng chí HUV;
- HĐND, UBND huyện;
- Các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy;
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc;
- Đăng Website Huyện ủy;
- Lưu VPHU

T/M BAN THƯỜNG VỤ

Phó Bí Thư thường trực



Nguyễn Thị Kim Ngọc